ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 480 /QĐ-UBND	*Ninh Thuận, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 842/TTr-STNMT ngày 04/3/2021 và ý kiến của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số 08/BC-VPUB ngày 18/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

- Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện niêm yết, công khai thực hiện;

- Rà soát danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định sau đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Quyết định số 1162/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP); (b/c)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- TT.CNTT và TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, VXNV;
- Lưu: VT, TTPVHCC. VTTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 480 /QĐ-UBND ngày 22 /3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A	**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**				
I	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**				
1	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	- *Thời hạn kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ/Thời hạn kiểm tra các công trình xử lý chất thải của dự án*: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - *Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra các công trình xử lý chất thải để chủ dự án vận hành thử nghiệm*: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. - *Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án*: 05 (năm)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Không	Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

		ngày làm việc trước khi kết thúc việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án.			
2	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	- *Thời hạn trả lời tính hợp lệ của hồ sơ*: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân về việc chấp nhận hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; việc yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chỉ được thực hiện một (01) lần và thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ; - *Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp phép*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm định và cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ cho tổ chức, cá nhân đề nghị.	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
3	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Trong thời hạn 55 (năm mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quyết định cấp hoặc từ chối cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
II	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**				

1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lặp lại	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: Trong thời hạn thẩm định. - *Thời hạn thông báo kết quả:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thẩm định. - *Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường của chủ Dự án)*: + Tối đa là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II và loại hình thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP. + Tối đa là 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II nhưng loại hình không thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP. + Tối đa là 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Theo quy định tại Quyết định số 65/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận	Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

		các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường. - *Thời hạn thông báo kết quả:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thẩm định. - *Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường:* tối đa là 18 (mười tám) ngày làm việc.			
2	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - *Thời hạn xem xét, chấp thuận về môi trường*: tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên-	Không	-Như trên-
3	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	*Thời hạn kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường*: 15 (mười lăm) ngày làm việc, không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu chất thải (lấy mẫu tổ hợp trong trường hợp cần thiết)	-Như trên-	Không	-Như trên-
4	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ:* Năm (05) ngày làm việc.	-Như trên-	Theo quy định tại Quyết định số 65/2020/QĐ-	-Như trên-

	trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)	- *Thời hạn thẩm định hồ sơ:* Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. *Thời hạn phê duyệt hồ sơ:* Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.		UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận	
5	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ:* không quy định. - *Thời hạn cấp giấy xác nhận:* Trong thời hạn 40 (bốn mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	-Như trên-	Không	-Như trên-
6	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: Không quy định - *Thời hạn thẩm định*: 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên-	Không	-Như trên-
III	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC GIỮ NGUYÊN**				
1	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	- *Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: 05 (năm) ngày làm việc. - *Thời hạn xem xét cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ:* + 13 ngày làm việc; + 28 ngày làm việc trong trường hợp đăng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tấn Tài, thành	Không	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

		ký nguồn chủ thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH *(không bao gồm thời gian tổ chức/cá nhân sửa đổi, bổ sung hồ sơ)*.	phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)		
2	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	- *Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: 05 (năm) ngày làm việc. - *Thời hạn xem xét cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ:* + 13 ngày làm việc; + 28 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký nguồn chủ thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH *(không bao gồm thời gian tổ chức/cá nhân sửa đổi, bổ sung hồ sơ)*.	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
3	Chấp thuận tách đấu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh	- *Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: 05 (năm) ngày làm việc. - *Thời hạn thẩm định, chấp thuận:* Trong thời hạn tối đa 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ *(không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân)*.	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
B	**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN**				

	CẤP HUYỆN				
I	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**				
1	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	- *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ*: Không quy định - *Thời hạn thẩm định*: 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Quyếtđịnh số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường